

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TML21B2** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD06083** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Hệ thống máy lạnh dân dụng**
Số tín chỉ: **6**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTML0072	Nguyễn Trọng Nghĩa	26/11/2004	8	7	8	8.0	6.0	5.0	8.5		2.0	6.0	6.4
2	21BTML0075	Nguyễn Minh Nhựt	02/09/2006	8	7	7	6.0	7.0	6.0	6.0		8.5		7.7
3	21BTML0076	Phạm Công Phát	26/01/2000	7	8	7	6.0	5.0	6.0	7.0		8.5		7.6
4	21BTML0077	Lai Minh Quân	15/10/2000	5	5	5	6.0	5.0	5.0	7.5		0.0	5.0	5.3
5	21BTML0081	Nguyễn Hữu Thắng	24/04/2003	7	8	8	8.0	7.0	7.0	8.0		9.5		8.7
6	21BTML0086	Tô Hoàng Tính	27/05/2006	7	8	8	8.0	6.0	7.5	5.5		6.5		6.7
7	21BTML0087	Đặng Quốc Trung	18/01/2006	7	8	8	8.0	6.0	7.5	6.0		7.5		7.3

Châu Đốc, ngày 15 tháng 3 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Thanh Phong